

Bản án số: **98/2018/HS-ST**
Ngày: 21-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Triều

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phước Lộc

2. Ông Trịnh Phước Đức

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Thanh Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Vinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Mộng G, sinh năm 1984 tại Hậu Giang; Tên gọi khác: L; Nơi cư trú: Ấp 3, xã V T, thành phố V Th, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh T và bà: Kiều Bạch H (đã chết); Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Thị Mộng G bị tạm giữ từ ngày 06/02/2018 đến ngày 12/02/2018 sau đó được áp dụng biện pháp cho bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn G, sinh năm 1978 tại Kiên Giang; Tên gọi khác: T A; Nơi cư trú: Ấp S L, xã D T, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn S và bà: Lê Thị T; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Văn G bị tạm giữ từ ngày 06/02/2018 đến ngày 12/02/2018 sau đó được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/02/2018 G điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 95C-030.40 do G thuê của Đặng Văn D để đi Hậu Giang mua rau củ quả về P Q bán lại. Trên đường từ H G về H T, G và G bàn bạc mua thuốc lá điều nhập lậu mang về P Q bán lại kiếm lời. G khai sử dụng điện thoại hiệu ViVo, số thuê bao 01203889777 liên hệ với Hồ Kim Th qua số điện thoại 01256469214 (sim không đăng ký) để mua 2.500 bao thuốc lá điều nhập lậu, trong đó gồm 2.000 bao thuốc lá Hiệu Hero, 500 bao thuốc lá hiệu Jet với tổng số tiền là 35.250.000 đồng. Sau đó, Th chỉ đường cho G đến nhà gặp hai đối tượng một nam và một nữ (chưa xác định được nhân thân) để nhận 06 thùng xộp bên trong chứa 2.500 bao thuốc lá điều nhập lậu. G và G chỉ trả trước cho Th 8.000.000 đồng, số tiền còn lại khi nào bán hết thuốc sẽ trả đủ tiền. Qua điều tra Th phủ nhận toàn bộ việc mua bán 2.500 bao thuốc lá nhập lậu với G và G. Đến khoảng 22 giờ ngày 05/02/2018 khi về đến Phú Quốc, trên đoạn đường thuộc ấp Đ B, xã D T, huyện P Q thì bị Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số thuốc lá nhập lậu trên xe.

Vật chứng thu giữ:

- 2.000 bao thuốc lá hiệu Hero;
- 500 bao thuốc lá hiệu Jet;
- 01 điện thoại di động màu vàng trắng, nhãn hiệu ViVo;
- 01 điện thoại di động màu vàng trắng, nhãn hiệu ViVo mặt trước bị nứt;
- 01 ô tô tải biển kiểm soát 95C-03040.

Bản cáo trạng số 77/CT-VKSPQ ngày 02 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mộng G và Nguyễn Văn G về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm b khoản 1 Điều 190 BLHS 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mộng G và Nguyễn Văn G về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm b khoản 1 Điều 190 BLHS 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190 BLHS 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Điều 35 BLHS, xử phạt bị cáo G và bị cáo G mỗi bị cáo từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: 2.000 bao thuốc lá hiệu Hero và 500 bao thuốc lá hiệu Jet;

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu vàng trắng hiệu ViVo, số IMEI 1: 866580037935297, số IMEI 2: 863188038946389, mặt trước bị nứt;

- Trả lại cho Nguyễn Văn G 01 điện thoại di động màu trắng vàng, nhãn hiệu ViVo, số IMEI 1: 86658037935297, số IMEI 2: 866580037935289;

- Đối với xe ô tô tải biển kiểm soát 95C-03040 đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Mộng G và Nguyễn Văn G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng, các bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với quyết định truy tố, bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q.

Lời nói sau cùng các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo G và G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q truy tố.

Trên đường từ H G mua rau củ quả về P Q bán, khi đến thị xã H T, Nguyễn Thị Mộng G và Nguyễn Văn G mua 2.500 bao thuốc lá điều nhập lậu của Hồ Kim Th trị giá 32.250.000 đồng đưa về P Q bán lại kiếm lời. G đã trả trước 8.000.000 đồng, số tiền còn lại sẽ trả sau nhưng Hồ Kim Th phủ nhận việc này. Đến khoảng 22 giờ ngày 05/02/2018 khi G và G đến đoạn đường thuộc ấp Đ B, xã D T, huyện P Q thì bị công an phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số thuốc lá trên.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các vật chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo G và bị cáo G phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự 2015 là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý kinh tế của Nhà nước. Các bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được thuốc lá điều nhập lậu bị Nhà nước cấm buôn bán tuy nhiên do ham lợi mà các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý, do đó cần áp dụng một hình phạt thích đáng để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên toà và quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Mộng G có nhân thân tốt, gia đình bị cáo là người có công với cách mạng. Bị cáo G có trình độ học vấn thấp nên chưa nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình, nhất thời thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn G thì bị cáo không chủ động trong việc thực hiện hành vi, khi bị cáo G nói cho bị cáo biết việc mua thuốc lá về bán lại kiếm lời thì bị cáo đồng ý và thực hiện.

Bị cáo G và G đều có nơi cư trú ổn định, hành vi phạm tội của các bị cáo đã bị cơ quan nhà nước ngăn chặn kịp thời nên hậu quả cũng kịp thời được ngăn chặn. Vì vậy, HĐXX nghị không cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu, tiêu hủy: 2.000 bao thuốc lá điều hiệu Hero và 500 bao thuốc lá điều hiệu Jet là vật cấm lưu hành và tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu vàng trắng hiệu ViVo, số IMEI 1: 866580037935297, số IMEI 2: 863188038946389, mặt trước bị nứt do bị cáo G dùng là công cụ, phương tiện phạm tội. Trả lại cho Nguyễn Văn G 01 điện thoại di động màu trắng vàng, nhãn hiệu ViVo, số IMEI 1: 86658037935297, số IMEI 2: 866580037935289;

Đối với xe ô tô tải biển kiểm soát 95C-03040 đã trả lại cho chủ sở hữu nên HĐXX không xem xét.

[6] Đối với đối tượng Hồ Kim Th, Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị Mộng G và Nguyễn Văn G** phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190, Điều 35 BLHS 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015:

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị Mộng G** số tiền 110.000.000 (một trăm mười triệu) đồng.

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn G** số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, khoản 1 Điều 47 BLHS 2015, khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015 tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: 2.000 bao thuốc lá điều hiệu Hero và 500 bao thuốc lá điều hiệu Jet;

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu vàng trắng hiệu ViVo, số IMEI 1: 866580037935297, số IMEI 2: 863188038946389, mặt trước bị nứt;

- Trả lại cho Nguyễn Văn G 01 điện thoại di động màu trắng vàng, nhãn hiệu ViVo, số IMEI 1: 86658037935297, số IMEI 2: 866580037935289;

Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P Q theo Quyết định chuyển vật chứng số 48/QĐ-VKSPQ-HS ngày 02/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc.

4. Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án án để xin xét xử phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- CQTHAHS huyện Phú Quốc;
- Chi cục THADS huyện Phú Quốc;
- CQCSĐT CA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Quốc Triều